

Bản án số: 116/2026/HSST
Ngày 21-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trung Trọng và ông Đặng Xuân Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Khánh Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 2- Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2026/HSST-QĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2026/HSST-QĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2026/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Lường Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 3 năm 1985 tại xã Mường É, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T, sinh năm 1954 và bà Quàng Thị B, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Lường Thị T, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 02 năm 2025. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn L là: Ông Đàm Mạnh Hùng- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/02/2025, Tổ công tác phòng PC04- Công an tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản Pha Khuông, xã Co Mạ (trước là bản Pha Khuông, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu), tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lương Văn L có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bọc gói nilon màu xanh bên trong có: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa 200 (hai trăm) viên nén màu hồng có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp (theo Lương Văn L khai là ma túy tổng hợp) và 08 (tám) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng ngà nghi là Heroine (theo Lương Văn L là Heroine); 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng màu xanh, loại máy VIVO YO1; 01 (một) túi đeo loại túi dứa có chữ “Gạo nhật”, màu xanh; 01 (một) miếng vải màu đen; 01 (một) găng tay màu đen có viền màu đỏ ở phần cổ tay.

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 07/02/2025, Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả:

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ nhất có khối lượng 4,10 gam, trích 0,87 gam gửi giám định ký hiệu N1; còn lại 3,21 gam ký hiệu L1.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ hai có khối lượng 3,89 gam, trích 0,29 gam gửi giám định ký hiệu N2; còn lại 3,60 gam ký hiệu L2.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ ba có khối lượng 3,81 gam, trích 0,38 gam gửi giám định ký hiệu N3; còn lại 3,43 gam ký hiệu L3.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ tư có khối lượng 3,85 gam, trích 0,93 gam gửi giám định ký hiệu N4; còn lại 2,92 gam ký hiệu L4.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ năm có khối lượng 4 gam, trích 0,42 gam gửi giám định ký hiệu N5; còn lại 3,58 gam ký hiệu L5.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ sáu có khối lượng 3,88 gam, trích 0,34 gam gửi giám định ký hiệu N6; còn lại 3,54 gam ký hiệu L6.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ bảy có khối lượng 29,13 gam, trích 0,61 gam gửi giám định ký hiệu N7; còn lại 28,52 gam ký hiệu L7.

Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon thứ tám có khối lượng 0,55 gam, trích 0,27 gam gửi giám định ký hiệu N8; còn lại 0,28 gam ký hiệu L8.

Số viên nén trong túi nilon màu xanh là 200 viên, có khối lượng 20,01 gam, trích 08 (tám) viên nén có khối lượng 0,87 gam gửi giám định ký hiệu N9; còn lại 192 viên nén có khối lượng 19,14 gam ký hiệu L9.

Tổng số chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine có khối lượng 53,21 gam; trích rút 4,11 gam gửi giám định, còn lại 49,10 gam.

Tổng số các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp là 200 viên có khối lượng 20,01 gam; trích rút 08 (tám) viên nén màu hồng có khối lượng 0,87 gam gửi giám định; còn lại 192 viên nén màu hồng có khối lượng 19,14 gam.

Kết luận giám định số: 340/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu N9 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,87 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ N1 đến N8 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 20,01 gam, loại Methamphetamine và 53,21 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00, ngày 06/02/2025 Lương Văn L đi bộ một mình từ nhà ở Cại Kéo, xã Mường Bám ra ngoài đường và thuê một người xe ôm (L không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) với giá 1.000.000 đồng trở L lên bản Tur Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La với mục đích đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 00 phút, L đi đến bản Tur Làng, xã Mường Bám, L xuống xe và đi bộ lên một lán nương cạnh đường, L gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Nhìa để hỏi mua ma túy, Nhìa đồng ý. Một lúc sau Nhìa đi bộ đến gặp L, gặp nhau L hỏi và mua được của Nhìa 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa 200 (hai trăm) viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp với giá 2.000.000 đồng; tám gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 15.000.000 đồng, tổng cộng là 17.000.000 đồng, số ma túy được đựng trong 01 (một) túi đeo loại túi dứa. Sau khi mua được ma túy, L mang trên người số ma túy vừa mua được, rồi đi bộ quay xuống đường chỗ người xe ôm cũ đang đợi. Sau đó L bảo người xe ôm tiếp tục trở L về. Khi về đến khu vực bản Pha Khuông, xã Co Mạ thì người xe ôm nói xe hết xăng nên L xuống xe đứng đợi, sau khi L đợi xe được một lúc thì bị tổ công tác Tổ công tác phòng PC04- Công an tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT- VKS-P1 ngày 27 tháng 2 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lương Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo

trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 18 (mười tám) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng màu xanh, loại máy VIVO YO1.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong số 00000003, 00000004 bên trong có 49,10 gam Heroine và 19,14 gam Methamphetamine, ký hiệu từ L1 đến L9 + 01 gói nilon màu xanh và các mảnh nilon màu trắng gói vật chứng ban đầu. 01 (một) túi đeo loại túi dứa có chữ “Gạo nhật”, màu xanh; 01 (một) mảnh vải màu đen; 01 (một) găng tay màu đen có viền màu đỏ ở phần cổ tay. Một vỏ phong bì thư màu trắng có số 0043552 niêm phong chiếc điện thoại.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo Lương Văn L.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản bào chữa người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, ông Đàm Mạnh Hùng có đơn xét xử vắng mặt, có bản bào chữa gửi trước cho Tòa án, tại phiên tòa bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Xét thấy việc vắng mặt ông Hùng không gây trở ngại cho việc xét xử.

Căn cứ khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ xác định tội danh:

Ngày 06/02/2025 bị cáo Lương Văn L đã có hành vi cất giữ trái phép 73,22 gam chất ma túy (53,21 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và 20,01 gam chất ma túy, loại Methamphetamine) trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Pha Khuông (nay là bản Co Mạ), xã Co Mạ, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 06/02/2025; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 340/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 73,22 gam chất ma túy (53,21 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và 20,01 gam chất ma túy, loại Methamphetamine) trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Lương Văn L đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bố bị cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng bằng khen là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo Lương Văn L không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng màu xanh, loại máy VIVO YO1 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, công cụ phương tiện phạm tội. Do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với 49,10 gam Heroine và 19,14 gam Methamphetamine, ký hiệu từ L1 đến L9 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; một vỏ phong bì có số 0000003, 0000004; một vỏ phong bì thư màu trắng có số 0043552 niêm phong chiếc điện thoại; 01 gói nilon màu xanh và các mảnh nilon màu trắng gói vật chứng ban đầu; 01 (một) túi đeo loại túi dứa có chữ “Gạo nhật”, màu xanh; 01 (một) mảnh vải màu đen; 01 (một) găng tay màu đen có viền màu đỏ ở phần cổ tay là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L có ý kiến tại bản bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, khoan hồng theo quy định của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lương Văn L khai mua của người đàn ông dân tộc Mông tên Nhìa ở bản Tư Làng, xã Mường Bám tại khu vực lán nương bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La vào ngày 06/02/2025. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thu thập ảnh và cho bị cáo Lương Văn L tiến hành nhận dạng và xác định người đàn ông đó tên là Sùng A Nhìa, sinh năm 1984, trú tại bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã nhiều lần tiến hành xác minh, triệu tập Sùng A Nhìa nhưng hiện nay Sùng A Nhìa không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Nhìa đi đâu, làm gì. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định truy tìm người để tiếp tục xác minh và khi đủ căn cứ sẽ có hình thức xử lý sau. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ

nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lương Văn L phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

Đối với Sùng A Nhì, sinh năm 1984, trú tại bản Tư Làng, xã Mường Bám, tỉnh Sơn La, bị cáo Lương Văn L khai là người có hành vi bán ma túy cho L với tổng số tiền là 17.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã nhiều lần tiến hành xác minh, triệu tập Sùng A Nhì nhưng hiện nay Sùng A Nhì không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Nhì đi đâu, làm gì. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra quyết định truy tìm người để tiếp tục xác minh và khi đủ căn cứ sẽ có hình thức xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Văn L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn L.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[12] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn L 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng màu xanh, loại máy VIVO YO1;

Tịch thu tiêu hủy: 49,10 gam Heroine và 19,14 gam Methamphetamine, ký hiệu từ L1 đến L9; một vỏ phong bì có số 0000003, 0000004; một vỏ phong bì thư màu trắng có số 0043552 niêm phong chiếc điện thoại; 01 gói nilon màu xanh và các mảnh nilon màu trắng gói vật chứng ban đầu; 01 (một) túi đeo loại

túi dứa có chữ “Gạo nhật”, màu xanh; 01 (một) mảnh vải màu đen; 01 (một) găng tay màu đen có viền màu đỏ ở phần cổ tay.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 49/QĐ-VKS-P1 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La (có bảng kê kèm theo) và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 51 ngày 25/02/2026 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lương Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng